CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
Số: DIEM-617/04H30/DNAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 11 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

TỪ NGÀY 05/11/2026 ĐẾN NGÀY 14/11/2026

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

Hình thế chủ yếu: Thành phố chịu ảnh hưởng của rìa tây nam áp cao lạnh lục địa suy yếu, lệch đông, ngày 06/11 tăng cường yếu và được bổ sung mạnh hơn từ đêm 8-10/11. Trên cao áp cao cận nhiệt đới suy yếu sau hoạt động mạnh dần và lấn tây.
Thời tiết chủ yếu: Các ngày 05-07/11 ngày nắng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông vài nơi, ngày 08/11 đêm và sáng có mưa rào và dông rải rác, trưa chiều trời nắng. Từ ngày 09-12/11 có mưa, mưa vừa, có nơi mưa to đến rất to và dông, nền nhiệt độ giảm, từ ngày 13/11 mưa lớn giảm dần.

Cảnh báo tác động:
Những ngày có mưa vừa, có nơi mưa to và dông, trong cơn dông cần đề lốc, sét mưa đá và gió giật mạnh, lũ quét, sạt lở đất, ngập úng vùng trũng thấp.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

Điểm dự báo	Ngày 05/11/2026							Đêm 05/11/2026							06/11/2026						07/11/2026					
	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết
Hải Châu	32	0	30	N	3	67		24	0	30	NE	3	92		24	32	30	NE	3		24	31	25	NE	3	
Cẩm Lệ	31	0	30	NE	2	68		23	0	30	NE	3	93		24	31	25	NE	3		24	31	25	NE	2	
Sơn Trà	31	0	35	N	4	70		23	1	55	N	3	94		24	31	55	N	5		24	31	25	ENE	3	
Hòa Khánh	32	0	30	NNE	2	67		24	0	30	NE	2	92		25	32	30	NE	3		25	32	30	NE	2	
Ngũ Hành Sơn	31	0	35	NE	4	66		23	1	60	NNE	2	95		25	31	60	NNE	4		25	31	25	ENE	3	
Hòa Tiến	32	1	65	NE	2	78		24	0	30	N	2	96		24	32	30	N	3		24	32	30	E	2	
Hải Vân	31	1	65	NE	4	68		23	1	55	N	2	97		22	31	55	N	4		22	31	30	NE	3	
Hoàng Sa	31	2	60	NE	7	70		25	1	60	NE	8	96		25	31	30	NE	7		25	31	25	NE	7	
Tam Kỳ	32	0	35	N	3	68		24	0	30	NE	3	96		23	32	25	NE	3		23	32	30	ENE	2	
Thăng Bình	31	0	30	N	3	67		24	0	30	NE	3	95		24	31	30	NE	3		24	31	35	NE	3	
Hội An	32	0	25	NE	3	66		24	2	65	N	3	94		24	32	35	N	3		24	32	25	NE	2	
Điện Bàn	31	0	30	NNE	3	67		24	0	30	NE	3	96		24	32	30	NE	3		24	32	30	NE	2	
Đại Lộc	31	0	25	NE	2	66		23	0	35	NNE	3	95		24	31	25	NNE	3		24	31	25	NE	2	
Núi Thành	32	0	30	NE	3	68		24	2	65	NE	3	95		24	32	30	NE	3		24	32	30	ENE	3	
Tiên Phước	31	1	60	NE	2	66		23	0	25	NNE	3	94		24	31	30	NNE	3		24	31	35	ENE	3	
Trà My	32	2	60	NE	2	70		23	2	55	NE	2	97		23	31	55	NE	3		23	31	30	NE	2	
Khâm Đức	31	1	55	NNE	2	72		23	1	60	NE	2	96		23	31	35	NE	2		23	31	30	NE	2	
Thạnh Mỹ	31	0	30	NE	3	70		23	0	30	NNE	2	97		23	31	30	NNE	3		23	31	35	ENE	2	
Quế Sơn	32	0	25	NE	2	70		24	2	55	NE	3	97		23	32	25	NE	3		23	32	30	NE	2	
Đông Giang	31	1	60	NE	3	72		23	0	30	NNE	2	96		23	31	25	NNE	2		23	31	25	ENE	2	
Tây Giang	31	0	30	N	2	72		23	0	25	NE	2	97		23	31	30	NE	2		23	31	30	NE	2	

Điểm dự báo	08/11/2026				09/11/2026				10/11/2026				11/11/2026				12/11/2026				13/11/2026				14/11/2026				Tổng lượng mưa
	Tmin	Tmax	Xác suất	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất	T.tiết	
Hải Châu	24	30	60		25	29	65		23	27	65		23	27	65		23	28	60		25	30	65		25	31	35		**300**
Cẩm Lệ	23	30	30		24	30	60		23	26	60		23	26	60		23	27	65		24	29	60		24	30	60		**270**
Sơn Trà	23	31	60		24	29	55		22	26	70		22	26	65		22	27	65		24	29	65		24	30	55		**350**
Hòa Khánh	24	31	35		25	30	60		23	27	60		23	27	60		23	28	60		25	30	60		25	31	30		**300**
Ngũ Hành Sơn	23	30	55		24	30	60		23	27	70		23	27	60		23	28	65		24	30	65		24	31	55		**270**
Hòa Tiến	23	31	30		25	30	55		23	27	60		23	27	60		23	28	65		25	30	60		25	31	35		**350**
Hải Vân	23	30	60		24	29	55		22	26	65		22	26	65		22	27	65		24	29	65		24	30	60		**320**
Hoàng Sa	24	30	60		25	30	60		24	27	60		24	27	65		24	28	65		25	30	60		25	31	55		**200**
Tam Kỳ	24	31	55		25	29	60		23	27	65		22	27	60		22	28	60		25	30	60		25	31	30		**350**
Thăng Bình	24	30	30		25	30	55		23	26	60		23	26	60		23	27	65		25	30	65		25	31	60		**340**
Hội An	24	31	55		24	29	60		23	26	70		23	26	60		23	27	60		24	29	65		24	30	35		**350**
Điện Bàn	24	31	60		24	30	60		23	26	60		23	26	65		23	28	65		24	30	60		24	31	30		**320**
Đại Lộc	23	30	60		24	30	65		23	27	65		23	27	65		23	28	60		24	30	65		24	31	30		**300**
Núi Thành	24	31	55		25	29	60		23	26	70		23	26	65		23	27	60		25	29	65		25	30	55		**350**
Tiên Phước	23	31	60		24	29	60		23	27	65		23	27	65		23	28	60		24	29	60		24	30	60		**300**
Trà My	23	31	60		23	29	60		22	25	65		22	25	60		22	27	65		23	29	65		23	31	60		**350**
Khâm Đức	23	30	35		23	29	60		22	25	70		23	25	65		23	26	60		23	29	65		23	30	60		**320**
Thạnh Mỹ	23	30	60		23	29	65		23	26	70		23	26	60		23	26	65		23	29	60		23	31	35		**320**
Quế Sơn	23	31	35		23	30	60		22	25	60		23	25	65		23	27	65		23	30	60		23	31	30		**320**
Đông Giang	22	30	60		23	29	60		22	26	65		22	26	65		22	27	65		23	29	60		23	30	55		**250**
Tây Giang	22	30	35		23	30	65		22	26	65		22	26	60		22	26	65		23	30	65		23	30	60		**260**

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h30, ngày 05/11/2026

Tin phát lúc: 04h30

Nơi nhận:

- BCH PTDS tp;
- Báo và Đài PT,TH tp;
- Sở NN&MT tp;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Lãnh đạo Đài;
- Lưu PDB.

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Nguyễn Thị Dung

PHỤ LỤC: QUY ĐỊNH CÁC ĐIỂM DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM 10 NGÀY

TT	Điểm dự báo (Phường/xã)	Khu vực hành chính: Đại diện cho các phường/xã
1	Hải Châu	Phường Hải Châu, phường Hòa Cường, phường Thanh Khê
2	Cẩm Lệ	Phường An Khê, phường Cẩm Lệ
3	Sơn Trà	Phường Sơn Trà, Phường An Hải
4	Hòa Khánh	Phường Hòa Khánh, phường Liên Chiểu
5	Ngũ Hành Sơn	Phường Ngũ Hành Sơn
6	Hòa Tiến	Phường Hòa Xuân, xã Hòa Vang, xã Hòa Tiến
7	Hải Vân	Phường Hải Vân, xã Bà Nà
8	Hoàng Sa	Đại diện cho đặc khu Hoàng Sa
9	Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ, Hương Trà, Quảng Phú, Bàn Thạch; các xã: Tây Hồ, Chiên Đàn và Phú Ninh
10	Thăng Bình	Xã Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điền, Thăng Phú và Đồng Dương
11	Hội An	Phường Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây và xã Tân Hiệp
12	Điện Bàn	Phường Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, các xã: Gò Nổi,
13	Đại Lộc	Xã Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận; Duy Nghĩa, Nam Phước, Duy Xuyên và Thu Bồn
14	Núi Thành	Xã Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Tam Hải
15	Tiên Phước	Xã Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thạnh Bình và Sơn Cẩm Hà
16	Trà My	Xã Trà My, Trà Liên, Trà Giáp, Trà Tân, Trà Đốc; Nam Trà My, Trà Tập, Trà Vân, Trà Linh, Trà Dơn
17	Khâm Đức	Xã Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp
18	Thạnh Mỹ	Xã Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê
19	Quế Sơn	Xã Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước Hiệp Đức, Việt An và Phước Trà
20	Đông Giang	Xã Đông Giang, Sông Vàng, Sông Kôn và Bến Hiên;
21	Tây Giang	Xã Avương, Tây Giang và Hùng Sơn